

## Truyện cổ tích: Bà chúa tuyết

**Bà chúa Tuyết** là một trong những [truyện cổ tích](#) dài và đặc sắc nổi tiếng trên thế giới của [Andersen](#). Câu chuyện kể cuộc phiêu lưu của cô bé Giéc Đa nhất quyết đi tìm người bạn của mình là Kay. Với tấm lòng trong sáng và trái tim nhân hậu, Giéc Đa đã liên tục nhận được sự giúp đỡ và cuối cùng đã tìm được Kay trong lâu đài của **bà chúa Tuyết**, giải thoát cho bạn mình khỏi lời nguyền giam giữ.



Mời các bạn đọc câu chuyện cổ tích đặc sắc **Bà chúa Tuyết** của **Andersen** để cùng cảm nhận những thông điệp và ý nghĩa trong truyện nhé!

Ngày xưa có một con quỷ xấu xí và hung tợn. Quỷ có một tấm gương rất kì dị. Soi vào đó, cái tốt sẽ méo mó đi, còn cái xấu xa thì nhân lên gấp bội. Một hôm, quỷ mang tấm gương bay lên trời định soi vào Thượng Đế và các thiên thần. Nhưng khi quỷ tới gần cổng trời, tấm gương đột nhiên vỡ tan thành muôn vàn mảnh vụn.

Những mảnh vỡ này thật khủng khiếp! Người nào không may bị nó bắn vào tim hay vào mắt thì sẽ trở nên lạnh lùng, vô cảm.

Thật bất hạnh! Trong không trung còn vô số những mảnh vỡ ấy đang bay lơ lửng. Hôm ấy có một đôi bạn rất thân đang ngồi đọc sách bên cửa sổ. Cậu bé tên là Kay còn cô bé là Giéc-đa. Giéc-đa có giọng đọc êm ái và du dương nên Kay rất thích được nghe cô bé đọc sách.

Đang ngồi, Kay bỗng khuyu ngã và kêu lên:

- ái, Giéc-đa ơi, sao mình thấy đau nhói ở tim và mắt thế này!

Thật tội nghiệp! Cậu bé không hề biết rằng mắt và tim mình đã bị những mảnh gương quỷ bắn vào. Từ lúc đó, Kay không muốn chơi với ai nữa. Cậu bé luôn tìm cách xa lánh mọi người, kể cả Giéc-đa. Rồi một ngày mùa đông tuyết rơi dày đặc, Kay đã rời nhà đi theo bà Chúa Tuyết trên một cỗ xe lớn màu trắng.

Bà Chúa Tuyết đã hôn lên trán Kay khiến cậu quên hết tất cả. Rồi bà đưa Kay lên thật cao và thật xa. Chẳng ai biết cậu bé đi đâu. Người ta đồn rằng Kay đã ngã xuống sông và bị dòng nước cuốn đi. Giéc-đa buồn lắm! Mùa đông lạnh lẽo đã trôi qua và mùa xuân ấm áp đã quay lại. Cô bé hỏi tia nắng và những đàn chim đi tránh rét trở về, nhưng không có tin tức gì của Kay. Giéc-đa đem đôi giày đỏ mà cô bé rất thích ra bờ sông. Cô bé hỏi dòng sông:

- Sông ơi, có phải sông đã lấy mất Kay yêu quý của tôi không? Hãy trả bạn ấy cho tôi! Tôi sẽ tặng sông đôi giày đỏ này.

Giéc-đa thả đôi giày xuống nước. Nhưng sông trả lại đôi giày cho cô bé vì sông có bắt Kay đâu. Giéc-đa tưởng mình thả giày chưa đúng chỗ nên sông không nhận. Cô bé liền bước xuống một chiếc xuồng đang đậu sát bờ để thả giày ra xa hơn. Chiếc xuồng chòng chành rồi bị tuột dây buộc, từ từ trôi đi, Giéc-đa sợ hãi oà lên khóc.

Cô bé không biết làm cách nào để đưa được chiếc xuồng vào bờ, đành cứ mặc cho nó trôi theo dòng nước. Khi xuồng trôi đến gần một ngôi nhà bên

bờ sông, Giéc-đa vội cất tiếng kêu cứu. Nghe tiếng kêu, một bà già từ trong nhà chạy ra.

Bà vừa giơ gậy lên, chiếc thuyền đã dạt ngay vào bến. Bà già đưa cô bé tội nghiệp vào nhà. Bà bày ra bàn rất nhiều món ăn ngon để cô bé đang lả người đi vì đói được ăn uống thoải thích.

Đã từ lâu, bà già phải sống cô đơn một mình, bà rất mừng khi được gặp Giéc-đa. Bà muốn giữ cô bé ở lại, nên tìm đủ mọi cách để cô bé được sống đầy đủ và vui vẻ.

Một hôm, Giéc-đa dạo chơi trong vườn. Cô bé nhìn thấy những bông hoa hồng tươi thắm, loài hoa mà cả Giéc-đa và Kay đều thích. Những bông hồng ấy nhắc nhở cô bé nhớ đến bạn. Giéc-đa khẽ hỏi hoa hồng:

– Hoa ơi, hoa có biết Kay đang ở đâu không?

Các bông hồng đều lắc đầu. Giéc-đa buồn lắm. Cô bé vội chạy ra khỏi vườn, quyết đi tìm Kay. Giéc-đa đi mãi, cô bé đã qua bao nhiêu làng mạc, hỏi thăm bao nhiêu người, nhưng vẫn chưa tìm thấy Kay.

Rồi mùa đông ào tới, tuyết rơi phủ trắng khắp nơi. Giéc-đa vừa đói, vừa mệt, dừng lại nghỉ bên một cây to đã rụng hết lá. Trên cây có vợ chồng anh Quạ dorm đáng cũng đang đứng nghỉ.

Quạ hỏi:

– Cô bé ơi, cô đi đâu giữa mùa đông giá lạnh thế này?

Giéc-đa kể cho Quạ nghe chuyện của Kay. Quạ bảo:

– Tôi biết có một cậu bé giống như Kay của cô. Ta thử đến đó xem sao.

Vợ chồng anh Quạ bay trước dẫn đường, đưa Giéc-đa đến một toà cung điện nguy nga. Nơi đó có một căn phòng sang trọng và ấm áp. Giéc-đa bước vào căn phòng ấy và gặp một cô bé xinh xắn có mái tóc vàng óng, cùng một cậu bé giống hệt Kay.

Nhưng họ đều là công chúa và hoàng tử của xứ sở tươi đẹp mà Giéc-đa vừa đặt chân đến.

Hai người bạn mới đã khóc khi nghe vợ chồng anh Quạ kể về hành trình

tìm bạn của Giéc-đa. Họ tặng ngay cô bé cỗ xe trượt tuyết bằng vàng cùng mọi vật dụng cần thiết để cô tiếp tục lên đường.

Vì muốn sớm tìm được bạn nên Giéc-đa đi suốt đêm ngày không nghỉ. Một đêm kia, cỗ xe đang lao vun vút thì bị một toán cướp xông ra chặn đường. Lũ cướp loá mắt khi nhìn thấy cỗ xe vàng, chúng bắt người đánh xe quang vào rừng, đem con ngựa xẻ thịt nướng ăn. Còn Giéc-đa bị chúng lôi khỏi xe, bắt quỳ trên tuyết lạnh.

Khi mặt tướng cướp vừa kể con dao

sáng loáng vào cổ Giéc-đa, thì con gái mặt cướp đến níu giữ tay mẹ lại:

– Mẹ đừng giết cô bé này! Hãy để cô ta làm bạn với con.

Rồi con gái mặt cướp kéo tay Giéc-đa lôi xềnh xệch về phòng.

Từ hôm đó, Giéc-đa không được đi đâu, suốt ngày phải quanh quẩn chơi với con gái mặt cướp. Thấy Giéc-đa không vui, cô ta gắng hỏi và Giéc-đa đã đem chuyện của Kay kể cho cô ta nghe.

Bỗng mấy con chim bồ câu đang đậu trong phòng nghe thấy câu chuyện, cùng kêu lên:

– Cô bé ơi, cách đây ít ngày, chúng tôi có gặp Kay ngồi trên xe của bà Chúa Tuyết đấy.

– Thế các bạn có biết bà Chúa Tuyết ở đâu không? – Giéc-đa mừng rỡ hỏi.

– Cô bé cứ hỏi bác Tuần Lộc, bác ấy biết rất rõ nơi ở của bà Chúa Tuyết – Bầy chim ríu rít trả lời.

Con gái mặt cướp rất xúc động trước tình bạn của Giéc-đa. Cô ta an ủi bạn:

– Cậu đừng lo, sáng mai tớ sẽ sai Tuần Lộc chở cậu đi.

Hôm sau, hai cô bé dậy rất sớm. Con gái mặt cướp chuẩn bị cho Giéc-đa đủ mọi thứ, rồi đỡ cô bé leo lên lưng Tuần Lộc.

Cô còn ghé tai Tuần Lộc dặn dò rất nhiều. Chú ta gật đầu và chở Giéc-đa lao vút đi.

Tuần Lộc băng qua rừng núi, qua những cánh đồng mênh mông phủ đầy tuyết trắng. Một ngày kia, Tuần Lộc ghé vào nhà bà cụ Tốt Bụng.

Bà cụ chỉ đường cho Tuần Lộc đi tiếp và còn viết thư nhờ bà bạn Thông Thái ở tít trên một đỉnh núi Tuyết giúp đỡ Giéc-đa.

Tuần Lộc và Giéc-đa lại tiếp tục cuộc hành trình.

Đường đi mỗi ngày một khó khăn vất vả. Vách núi Tuyết dựng đứng, Tuần Lộc phải ráng sức nhích từng tí một. Bão tuyết dữ dội như muốn chôn vùi đôi bạn trong tuyết lạnh. Phải chặt vật lẫm, Tuần Lộc mới đưa Giéc-đa lên được đỉnh núi và tìm đến chỗ bà cụ Thông Thái.

Bà cụ Thông Thái chỉ đường cho Giéc-đa và Tuần Lộc đi tiếp. Bà còn ân cần căn dặn:

- Các cháu còn phải vượt qua rất nhiều trở ngại mới tìm thấy được Kay. Cháu phải tìm cách lấy hết những mảnh gương quý trong người cậu ấy ra thì cậu ấy mới thoát khỏi bùa độc. Khi nào gặp nguy hiểm, cháu nhớ đọc kinh cầu nguyện. Chúa nhân từ sẽ giúp đỡ cháu.

Nghe bà cụ Thông Thái nói xong, Tuần Lộc và Giéc-đa vội vã lên đường ngay. Gần đến nơi bà Chúa Tuyết ở, họ gặp phải lũ quái vật tuyết khổng lồ. Chúng chồm lên như muốn nuốt gọn cả Giéc-đa và Tuần Lộc.

Nhớ lời bà cụ Thông Thái dặn, Giéc-đa thành kính đọc kinh cầu nguyện. Mỗi tiếng cô bé đọc lên là một thiên thần xuất hiện. Các thiên thần cầm vũ khí lao vào tấn công lũ quái vật tuyết. Trong chốc lát, đám quái vật đã tan tành thành những hạt tuyết li ti.

Không còn bị đám quái vật chặn đường, Giéc-đa vội vã giục Tuần Lộc đi nhanh tới toà lâu đài bằng băng của bà Chúa Tuyết.

Trong toà lâu đài bằng giá đó, Kay đang tím tái vì rét. Cậu bé ngồi bất động trước một đống những mảnh băng vụn và không hề biết Giéc-đa đang đứng ngay bên cạnh.

Giéc-đa thương Kay quá, nước mắt lăn dài trên má cô bé rồi nhỏ xuống ngực Kay. Những giọt nước mắt đầy tình yêu thương ấy thấm vào tận trái

tim lạnh lùng của cậu bé, làm tan biến mảnh gương quý. Trái tim Kay ấm áp trở lại và cậu bé bật khóc. Mảnh gương quý trong mắt cậu bị nước mắt cuốn trôi đi, và Kay nhận ra Giéc-đa...

Cậu bé như bừng tỉnh cơn mơ, xúc động nói với bạn:

– Ôi Giéc-đa, mình lạnh quá! Mình ước ao nhanh chóng được trở về ngôi nhà ấm áp và quen thuộc đầy hương hoa hồng. Mình sẽ lại được ngồi bên cửa sổ nghe bạn đọc sách!

Khi bà Chúa Tuyết quay về, thấy Giéc-đa và Kay ra khỏi toà lâu đài băng giá. Bà biết rằng tình bạn của Giéc-đa đã giúp Kay thoát khỏi bùa phép của quý. Bà đành để đôi bạn rời khỏi xứ sở đầy băng tuyết lạnh lẽo trở về quê hương.

Lúc này mùa đông đã trôi qua, và mùa xuân đã trở lại.

Khắp nơi cây cối đâm chồi nảy lộc xanh tươi mơn mớn. Trăm hoa đua nở rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời ấm áp. Giéc-đa và Kay như được chấp cánh, chẳng mấy chốc đôi bạn đã trở về nhà. Cả nhà mừng rỡ mở tiệc ăn mừng. Trong bữa tiệc ấy, bạn bè của Kay và Giéc-đa cùng cất cao tiếng hát ca ngợi tình bạn cao quý và đẹp đẽ.